TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN MINH** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2024/HS-ST
Ngày: 27-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Trường Hận.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Ngọc Thanh.

2. Bà Hồ Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Trúc Thư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024 tại Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 121/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Vũ K, sinh ngày 10 tháng 9 năm 1998, tại huyện A, tỉnh Kiên Giang; CCCD: 091098005303; Nơi cư trú: ấp K, xã V, huyện A, tỉnh Kiên Giang; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Việt Q và bà Nguyễn Thị Q1; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang và bị tạm giữ ngày 22/8/2024, chuyển tạm giam ngày 29/8/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 45 phút ngày 20/6/2024, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc có 01 nam thanh niên đang điều khiển xe môtô nhãn hiệu Honda loại Sonic, màu đỏ đen, biển kiểm soát 68M1 - 48083 đi hướng từ xã A, huyện U, tỉnh Kiên Giang về hướng thị trấn T, huyện A, tỉnh Kiên Giang trên tuyến đường lộ

nhựa Kênh H, có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện A kết hợp với Công an thị trấn T Một chốt chặn tại đoạn đường phía trước Văn phòng đăng ký đất đai huyện A, thuộc Khu phố B, thị trấn T, huyện A, tỉnh Kiên Giang phát hiện quả tang Nguyễn Vũ K đang cầm trên tay phải 01 gói giấy lịch quăng xuống đất cạnh chỗ Nguyễn Vũ K bị bắt, bên trong gói giấy lịch có 02 gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất nghi là ma túy. Lực lượng Công an huyện A tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật, tạm giữ đồ vật có liên quan và đưa Nguyễn Vũ K về Cơ quan điều tra làm rõ vụ việc.

Qua điều tra Nguyễn Vũ K khai nhận nguồn ma túy K có để tàng trữ là do trước đó vào khoảng 10 giờ 20 phút ngày 22 tháng 8 năm 2024, K có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy đá nên đã điều khiển xe máy của K, nhãn hiệu Honda, loại Sonic, màu đỏ đen, biển kiểm soát 68M1 - 480.83 đi một mình từ nhà của K ở ấp K, xã V, huyện A, tỉnh Kiên Giang đến nhà của Nguyễn Thị Kim X ở ấp T, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang để mua ma túy đá vì trước đó K có nghe nói tại nhà của X có bán ma túy đá. Đến khoảng 11 giờ, cùng ngày K đã hỏi thăm đường tìm đến nhà của X, khi vào đến trước cửa nhà X thì K gặp 01 người nam (chưa rõ nhân thân, lai lịch) hỏi: *"đi tìm ai?"*, K mới hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, lúc này người nam vào trong nhà lấy ra 01 gói giấy, bên trong có 02 gói nylon chứa ma túy đá, K trả tiền rồi lấy ma túy cầm trong lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe về đến gần dốc cầu K thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang, do K hoảng sợ nên quăng gói ma túy xuống đất ngay vị trí K bị bắt, lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ đồ vật, tài liệu, niêm phong ma túy và tang vật, đồ vật, tài liệu có liên quan theo quy định.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Thu giữ của Nguyễn Vũ K:

- 02 gói nylon trong suốt, được hàn kín bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất nghi là chất ma túy.

- 01 tờ giấy lịch có số 12, 7, 24.

- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Sonic màu đỏ đen, biển kiểm soát 68M1 - 480.83 đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số: 888/KL-KTHS ngày 29/8/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh K kết luận: Nhiều hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 02 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2830 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số 99/CT-VKS-AM ngày 27-11-2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Nguyễn Vũ K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo Nguyễn Vũ K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ K từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 932/2024, có chữ ký của giám định viên Lê Đức H, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Văn H1 và hình dấu tròn của Phòng K1 - Công an tỉnh K, bên trong có chứa 0,1963 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu; 01 (một) tờ giấy lịch có số 12, 7, 2024. Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị trả lại cho bị cáo 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Sonic, màu đỏ đen, biển kiểm soát 68M1-480.83 đã qua sử dụng.

- Bị cáo trình bày: Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi vi phạm đúng như cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát đã nêu, không đối đáp, tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày đã biết lỗi, rất hối hận về hành vi của bản thân đã thực hiện, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội, tội danh:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 11 giờ 45 phút ngày 22/8/2024, tại Khu phố B, thị trấn T, huyện A, tỉnh Kiên Giang, Công an phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Vũ K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, kết quả điều tra xác định số ma túy trên là do Nguyễn Vũ K mua về để sử dụng. Theo Kết luận giám định chất ma túy K tàng trữ là loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,2830 gam.

[2.2] Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ ma túy là chất quản lý đặc biệt nhưng đã tàng trữ trái phép là phạm tội với lỗi cố ý; mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo là để sử dụng, không nhằm để mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy.

Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo Nguyễn Vũ K phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng, tính chất của vụ án: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng hành vi phạm tội là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác và bất bình trong nhân dân. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy cũng như hậu quả và những hệ lụy của việc sử dụng chất ma túy để lại đối với sức khỏe, kinh tế của bản thân người sử dụng, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm để có thời gian giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; bị cáo có ông N là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3.3] Về quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo đã phạm tội nghiêm trọng có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm tù, làm phức tạp thêm tình hình tệ nạn ma túy, gây bất ổn và gây dư luận không tốt ở địa phương nên cần phải áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, buộc chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định là phù hợp với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy lẽ ra áp dụng hình phạt bổ sung để tăng tính răn đe. Tuy nhiên, nhận thấy bị cáo có thu nhập thấp, không ổn định, phải thi hành hình phạt tù khó đảm bảo khả năng thi hành án nên không áp dụng đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng, đối với số ma túy là vật cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy theo khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe là phương tiện đi lại, bị cáo không dùng xe để tàng trữ ma túy nên căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí, bị cáo Nguyễn Vũ K chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Đối với Nguyễn Thị Kim X, Nguyễn Văn N1 và Nguyễn A Q2 qua điều tra xác định không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Vũ K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1.1- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt phạm tội quả tang là ngày 22/8/2024.

1.2- Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng.

2- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 932/2024, có chữ ký của giám định viên Lê Đức H, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Văn H1 và hình dấu tròn của Phòng K1 - Công an tỉnh K, bên trong có chứa 0,1963 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu; 01 (một) tờ giấy lịch có số 12, 7, 2024 *(hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 46/QĐ-VKS-AM ngày 27-11-2024 của VKSND huyện An Minh).*

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Vũ K 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Sonic, màu đỏ đen, biển kiểm soát 68M1 - 480.83 đã qua sử dụng *(hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 46/QĐ-VKS-AM ngày 27-11-2024 của VKSND huyện An Minh).*

3- Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Nguyễn Vũ K chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4- Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 27-12-2024)./.

***Nơi nhận**:*
- Bị cáo;
- CA huyện An Minh;
- VKSND huyện An Minh;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Phòng hồ sơ (PV27) CAKG;
- UBND xã Vân Khánh Tây;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Trường Hận